

MỤC LỤC

A: PHẦN MỞ ĐẦU.	trang 2
1. Lý do chọn đề tài.....	trang 2
2. Lịch sử vấn đề.....	trang 3
B: PHẦN NỘI DUNG.	trang 5
I. Những vấn đề chung.	trang 5
1.1.Vài nét về tác giả và tác phẩm.....	trang 5
1.2.Thời gian và không gian nghệ thuật dưới góc nhìn Thi pháp học.	trang 5
1.2.1.Khái niệm thời gian nghệ thuật.....	trang 5
1.2.2. Khái niệm không gian nghệ thuật.....	trang 6
II. Khảo sát hình tượng không gian và thời gian trong tác phẩm Chí Phèo của Nam Cao.	trang 6
1.Thời gian nghệ thuật trong tác phẩm Chí Phèo	trang 6
2. Không gian nghệ thuật trong tác phẩm Chí Phèo	trang 10
3. Sự kết hợp giữa không gian và thời gian nghệ thuật.	trang 12
4. Hiệu quả nghệ thuật của việc sử dụng hình tượng không gian và thời gian trong tác phẩm Chí Phèo	trang 12
B: PHẦN KẾT LUẬN.	trang 14
TÀI LIỆU THAM KHẢO.	trang 15

A: PHẦN MỞ ĐẦU.

1. Lý do chọn đề tài.

Là nhà văn hiện thực bậc thầy, nhà nhân đạo chủ nghĩa xuất sắc của văn học Việt Nam, Nam Cao đã có những cách tân và sáng tạo độc đáo trong sáng tác của mình. Ý thức cao độ về vai trò của người cầm bút trong đời sống tinh thần của xã hội, Nam Cao luôn yêu cầu văn chương phải “biết đào sâu, biết tìm tôi, khai nguồn chưa ai khai, và sáng tạo cái gì chưa ai có” (*Đời thừa*). Trong suốt cuộc đời cầm bút của mình, ông luôn ráo riết thực hiện tâm nguyện đó. Những tác phẩm của ông đã phản ánh chân thực cuộc sống ngột ngạt, đen tối của xã hội thực dân phong kiến, bế tắc của những người nông dân và tiểu tư sản nghèo những năm 1940 – 1945. Truyện ngắn Chí Phèo ra đời năm 1941 là một trong những tác phẩm tiêu biểu xuất sắc của nền văn xuôi hiện đại Việt Nam _ kết quả của sự đào sâu, khai nguồn và sáng tạo. Trong tác phẩm này Nam Cao đã bộc lộ rõ tài năng uyên bác của mình trong việc xây dựng hình tượng không gian _ thời gian nghệ thuật tạo nên sự thành công suất sắc cho tác phẩm.

Xuất phát từ tấm lòng trân trọng, ngưỡng mộ tài năng đó của nhà văn, tôi lựa chọn đề tài này với mục đích muốn có một cái nhìn bao quát và những phát hiện mới về hình tượng không gian và thời gian trong lĩnh vực thi pháp học nói chung và trong truyện ngắn Chí Phèo nói riêng, đồng thời một lần nữa khẳng định lại vị trí của Nam Cao đối với nền văn học Việt Nam hiện đại. Đó là những lý do gợi dẫn tôi tiếp cận với đề tài “hình tượng không gian-thời gian trong Chí Phèo (Nam Cao)”.

Phân tích hình tượng không gian – thời gian trong Chí Phèo (Nam Cao).

2. Lịch sử vấn đề.

Cho đến thời điểm hiện tại, số lượng các bài viết, các công trình nghiên cứu phê bình và giới thiệu về con người của Nam Cao đã lên đến một con số đáng nể, không thua kém bất kỳ một tên tuổi cùng thời nào như: Xuân Diệu, Vũ Trọng Phụng, Hàn Mặc Tử... Hầu hết các bài viết và các công trình nghiên cứu về ông đều là của các tác giả có tên tuổi có uy tín trong giới phê bình.

Tác giả Trần Đăng Xuyên in trong “*Nghĩ tiếp về Nam Cao*”, NXB Hội Nhà Văn, 1992 đã nói về *không gian nghệ thuật* và *thời gian nghệ thuật* trong sáng tác của Nam Cao rằng: “*Là một nghệ sĩ bậc thầy, Nam Cao đã sử dụng linh hoạt các yếu tố thời gian và không gian trong quá trình sáng tạo tác phẩm của mình. Từ không gian trung tâm là nhà Ở, căn buồng, không gian nghệ thuật của Nam Cao còn vươn tới các không gian khác kể cả không gian tâm tưởng. Cùng với việc tách rời không gian, thời gian nghệ thuật đã mở ra nhiều chiều nhòe nhũng hồi tưởng, ước mơ và suy nghĩ của nhân vật. Những nhân vật của Nam Cao từ thời hiện tại có thể quay về quá khứ hoặc hướng tới tương lai, thậm chí có khi xáo trộn cả không gian và thời gian...*

Nguyễn Ngọc Phương trong “*không gian nhân tính* của truyện ngắn Chí Phèo (Nam Cao)” đã nhận xét “*Không gian năm sào vườn ở bãi sông của Chí Phèo là không gian đời sống, tình tự của vạn vật, trong không gian ấy, Chí sống nguyên vẹn với phần lương thiện của mình, với cái bản tính thường ngày bị che lấp bởi rượu, tiếng chửi và những âm mưu...*”

Tác giả Phương Ngân: “*Nam Cao – Nhà văn hiện thực xuất sắc*”, Nhà xuất bản Văn hóa thông tin Hà Nội, 2003 có bài “*Thời gian và không gian trong truyện ngắn của Nam Cao*” nhưng tác giả chỉ nói chung chung chứ chưa đi sâu vào tìm hiểu.

Phân tích hình tượng không gian – thời gian trong Chí Phèo (Nam Cao).

Phan Văn Tường, Nhân dịp kỉ niệm 50 năm mất nhà văn Nam Cao, trong *Tạp chí Văn học* số II – 2001 có bài viết về Thi Pháp truyện ngắn Nam Cao nhưng là vấn đề ngôn ngữ là “lời văn tạo khoảng cách cà một số từ công cụ ngôn ngữ nghệ thuật Nam Cao.

Tạp chí Nghiên cứu văn học số 4/2005 đã so sánh hai nhà văn Trekhor và nhà văn Nam Cao về thi pháp truyện, tạp chí đã đưa ra so sánh về “*kết cấu thời gian trong truyện ngắn Trekhor và Nam Cao*”.

Những tác phẩm của Nam Cao luôn là nguồn khám phá vô tận của giới nghiên cứu, mỗi nhà nghiên cứu sẽ tìm thấy những giá trị khác nhau ở các tác phẩm của Nam Cao. Gần đây, đã có những bài viết, những công trình khoa học giới thiệu, chọn lọc nghiên cứu các tác phẩm, truyện ngắn, tiểu thuyết của Nam Cao nhưng chuyên luận đi sâu vào nghiên cứu tác phẩm Nam Cao từ góc độ Thi pháp học thì dường như còn rất hữu hạn. Ở đề tài này chúng tôi tiếp cận vấn đề thời gian và không gian một cách chi tiết và rõ ràng hơn, trên cơ sở vận dụng các lý thuyết của Thi pháp học... để làm sáng tỏ hai vấn đề này. Và điều quan trọng hơn dưới sự hướng dẫn của giảng viên giảng dạy chính môn Thi pháp học và sự nỗ lực, quyết tâm của bản thân tôi hy vọng rằng sẽ làm rõ yêu cầu của đề tài. Tuy nhiên trong bài viết chắc chắn sẽ còn nhiều sai sót, tôi rất mong được sự bổ sung, góp ý tận tình từ phía người đọc.

B: PHẦN NỘI DUNG.

I. Những vấn đề chung.

1.1. Vài nét về tác giả và tác phẩm

Nam Cao (1919-1951) – con người của đất kinh Bắc. Tên khai sinh đầy đủ là Trần Hữu Tri, là nhà văn có vị trí hàng đầu trong nền Văn học Việt Nam thế kỷ XX. Là một đại diện xuất sắc nhất của trào lưu văn học hiện thực phê phán trước 1945, Nam Cao cũng là một trong những cây bút tiêu biểu nhất của chặng đường nền văn học mới sau cách mạng.

Truyện ngắn Chí Phèo ra đời năm 1941, được in thành sách lần đầu tiên tại Nhà xuất bản Đồi mới, Hà Nội 1941. Ngay từ khi ra đời tác phẩm đã gây được tiếng vang lớn và được đánh giá là một trong những kiệt tác của nền văn xuôi hiện đại Việt Nam.

1.2. Thời gian và không gian nghệ thuật dưới góc nhìn Thi pháp học.

1.2.1. Khái niệm thời gian nghệ thuật.

Theo *Từ điển thuật ngữ văn học* (Lê Bá Hán, Trần Đình Sử - Nguyễn Khắc Phi, Nhà xuất bản giáo dục, năm 2007) đã đưa ra một khái niệm thời gian nghệ thuật cũng như không gian nghệ thuật, sự miêu tả, trần thuật trong văn học nghệ thuật bao giờ cũng xuất phát từ một điểm nhìn nhất định trong thời gian. Và cái được trần thuật bao giờ cũng diễn ra trong thời gian, được biết qua thời gian trần thuật. Sự phối hợp của hai yếu tố này tạo thành thời gian nghệ thuật, một hiện tượng ước lệ chỉ có trong thời gian nghệ thuật.

Phân tích hình tượng không gian – thời gian trong Chí Phèo (Nam Cao).

1.2.2. Khái niệm không gian nghệ thuật.

Không gian nghệ thuật là khái niệm để chỉ một yếu tố hình thức của tác phẩm, một hình tượng nghệ thuật. Nó được hình thành thông qua sự mô tả của nhà văn, thông qua cảm nhận của tác giả về thế giới quan hoặc được xuất hiện bởi cách quan sát, chỗ đứng, khoảng cách giữa nhà văn và nhân vật, đối tượng miêu tả... Không gian nghệ thuật là môi trường hoạt động, là nơi xảy ra hoạt động của nhân vật. Khác với không gian thông thường, không gian nghệ thuật không xác định được chiều và diện tích cụ thể và những yếu tố vật thể rất trừu tượng.

Không gian nghệ thuật có nhiều hình thức : không gian hạn định, không gian không hạn định, không gian tâm tưởng, ...

II. Khảo sát hình tượng không gian và thời gian trong tác phẩm Chí Phèo của Nam Cao.

1. Thời gian nghệ thuật trong tác phẩm Chí Phèo.

Chí Phèo _ con quý dữ của cả làng Vũ Đại, một kẻ cung hiến hơn cả những người bần cùng xuất hiện ngay thiên truyện với bộ dạng say khuất và tiếng chửi rủa. Trong tác phẩm Nam Cao đã sử dụng thời gian đa chiều, thời gian tâm tưởng, nó khác với thời gian hiện thực. Quá khứ, tương lai và hiện tại đan xen lẫn nhau, soi chiếu cho nhau, Theo giáo sư tiền sĩ Đào Duy Hiệp, đó là bút pháp “đon trước”, “ngoài lại”. Mở đầu câu chuyện là thời gian hiện tại của Chí Phèo, một hiện thực thảm khốc: Chí giờ đây là một con quỷ, là một kẻ nát rượu chuyên rạch mặt ăn vạ, bị tha hóa cả về ngoại hình lẫn nhân phẩm, thậm chí hắn không được thừa nhận là con người. Do đâu lại như vậy? Để giải đáp thắc mắc này Nam Cao đã đưa người đọc trở về quá khứ của Chí, khi anh vẫn còn là một người trai lực điền 20 tuổi khỏe mạnh, tháo vác ôm áp

Phân tích hình tượng không gian – thời gian trong Chí Phèo (Nam Cao).

giác mơ giản dị là có một gia đình nhỏ “chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải”. Tuy rằng nghèo đói nhưng anh sống lương thiện hiền lành vậy mà chỉ vì một chút ghen tuông Bá Kiến đã đẩy Chí vào tù, biến Chí từ một anh nông dân hiền lành chất phác thành một con sâu rượu, một kẻ côn đồ, nỗi sợ hãi của cả làng Vũ Đại. Nếu như hiện tại là nơi số phận nghèo khổ, cay đắng của nhân vật đang diễn ra thì quá khứ hiện lên vừa đôi lặp vừa mang nỗi buồn, sự hối tiếc. Còn tương lai lại là khoảng thời gian chưa đựng sự cùng quẩn, bế tắc nhưng cũng qua đó gửi gắm nhiều mong ước. Việc đảo lộn trật tự thời gian như vậy khiến cho câu chuyện tiến triển một cách bất ngờ, hấp dẫn, thôi thúc độc giả đi tìm và lý giải nguyên do bi kịch của Chí Phèo. Qua đó ý nghĩa tố cáo xã hội càng mạnh mẽ hơn. Mỗi chiều thời gian đều là một sự cố ý của nhà văn muốn cho người đọc cảm nhận được sự tương phản, sự khác biệt giữa những khoảng thời gian đó, đồng thời gắn liền với nó là sự thay đổi số phận nhân vật.

Bên cạnh chiều hướng thời gian thì Nam Cao cũng rất chú ý đến nhịp điệu, sự vận động của thời gian. Khi nghiên cứu về vấn đề này thì Giáo sư Tiến sĩ Đào Duy Hiệp đã dùng hai khái niệm “*thời sai*” và “*khoảng ngưng*”. Những câu chuyện rạch mặt ăn vạ, say, chửi... Chí Phèo nói chung là những nhịp điệu “*làm trò*” hóa ra không còn quan trọng mà phần những nhịp “*thức tỉnh*” mới đáng lưu tâm. Nhịp điệu thời gian là sự tổ chức các yếu tố thời gian, đó là việc xử lý mối liên hệ giữa thời gian thực tế và thời gian nghệ thuật. Thời gian thực tế diễn ra theo tuyến tính, theo trình tự, liên tục, đều đặn. Thời gian nghệ thuật có chỗ đảo trình tự, đứt đoạn, trình bày song song, lúc nhanh lúc chậm, có lúc dừng lại, đi vào một mạch rẽ nào đó. Nhịp điệu thời gian trong Chí Phèo cũng vậy! Sự gói đầu chồng chéo các sự kiện, tạo nên một nhịp điệu gấp khúc dày đặc đớn, xót xa. Chí bị đẩy vào tù, khi ra tù thì trở thành tay sai cho Bá Kiến,

Phân tích hình tượng không gian _ thời gian trong Chí Phèo (Nam Cao).

rồi may mắn Chí gặp được Thị Nở_kim chỉ nam cho Chí trở về cuộc sống con người. Nhưng ngay sau đó Chí đã bị xã hội cự tuyệt, dẫn đến hành động cầm giao giết Bá Kiến. Những bi kịch biến cố đó liên tục nối tiếp nhau trong cuộc đời Chí Phèo đã góp phần phơi bày hiện thực, tố cáo xã hội đương thời. Phối xen với nhịp điệu gấp gáp mang tính định mệnh ấy, còn có những đoạn tả chân dung, tả cảnh, tả tình chậm rãi như những khoảnh thư giãn, hứa hẹn những đổi thay mới. Chẳng hạn như đoạn miêu tả ánh trăng và gió nơi vườn chuối của Chí Phèo thật sự rất lãng man! Nam Cao đã dành ra một khoảnh lặng để cho Chí cảm nhận về cuộc sống tươi đẹp bên ngoài mà trước kia Chí không nhận ra. “*Tiếng chim hót ngoài kia vui vẻ quá! Có tiếng nói của những người đi chợ. Anh thuyền chài gõ mái chèo đuổi cá*” Khoảng lặng này đã khiến Chí Phèo có dịp nhìn lại cuộc đời mình sau chuỗi dài những tháng ngày chìm đắm trong men rượu, thức tỉnh Chí Phèo trở lại với cuộc sống đúng nghĩa là một con người. Đồng thời hé lộ bản chất lương thiện trong con người Chí, hắn cũng biết rung động trước vẻ đẹp của tự nhiên và say đắm trong tình yêu với Thị Nở chứ không hoàn toàn là một con quỷ dữ chỉ biết đập phá, chém giết. Nếu như ngày ấy người ta cho Chí một cơ hội thì bi kịch của Chí Phèo chắc chắn đã không xảy ra.

Ngoài ra các từ chỉ thời gian trong tác phẩm chỉ được nhà văn sử dụng một cách phiếm chỉ, chung chung và mờ nhạt. Thời gian với Chí Phèo không được xác định cụ thể, nó chỉ là sự ước lượng, không ai biết được nó xảy ra khi nào và trong bao lâu. Chẳng hạn như: *Chỉ biết một hôm, rồi một hôm, một buổi sáng tinh sương, đêm hôm ấy, : Chí bị người ta giải lên huyện rồi biệt tăm đến bảy tám năm.* Ngay cả tuổi của mình Chí cũng không còn nhớ rõ : *Hồi ấy hắn mới đâu hăm bảy hay hăm tám tuổi... Bây giờ thì hắn đã thành người không tuổi rồi. Ba mươi tám hay ba mươi chín? Bốn mươi hay là ngoài bốn*

Phân tích hình tượng không gian _ thời gian trong Chí Phèo (Nam Cao).

mươi? (...) cuộc đời mà hắn cũng chẳng biết đã dài bao nhiêu năm rồi. Bởi vì ngay đến cái thẻ có biên tuổi hắn cũng không có, trong số làng người ta vẫn khai hắn vào hạng dân lưu tán, lâu năm không về làng. Hắn nhớ mang máng rằng có lần hắn hai mươi tuổi, rồi hắn đi ở tù, rồi hình như hắn hăm hăm không biết có đúng không? Bởi từ đây thì đối với hắn không còn ngày tháng nữa. Bởi vì từ đây hắn bao giờ cũng say. Đây là một dụng ý nghệ thuật của nhà văn, mang nặng sức tố cáo xã hội, cuộc sống của Chí giờ đây không khác gì cuộc sống của một “con thú”. Chí sống mà mất hết ý niệm về thời gian, ý thức về cuộc sống xung quanh. Chí bị tước đoạt cả cái quyền cơ bản nhất _ quyền được làm một con người theo đúng nghĩa của nó. Sử dụng thời gian phiếm chỉ nhưng Nam Cao lại rất nhiều lần nhắc đến và nhấn mạnh quãng thời gian “năm hai mươi tuổi” của Chí, mục đích của tác giả phải chăng muốn khơi gợi cho người đọc nhớ về quá khứ của Chí Phèo, khi Chí vẫn còn là một anh nông dân hiền lành, lương thiện để rồi so sánh với cuộc sống bế tắc hiện tại của Chí, từ đó mỗi người tự tìm ra câu trả lời cho nguyên nhân bi kịch của Chí Phèo.

Một điểm đáng chú ý nữa là thời gian tràn thuật của tác giả. Trong suốt thời lượng của tác phẩm Nam Cao đã dành ra ít nhất một nửa số trang để tái hiện sáu ngày cuối cùng của cuộc đời Chí Phèo. Và trong sáu ngày ấy Chí đã được sống trọn vẹn theo đúng nghĩa của một con người, sống trong tình yêu và niềm hạnh phúc. Đây chính là ý đồ của nhà văn, nhằm nhấn mạnh tần bi kịch của Chí Phèo. Đồng thời tác giả cũng muốn khẳng định với người đọc rằng nếu xã hội nhân đạo hơn với Chí thì hắn hoàn toàn có thể sống một cuộc sống lương thiện, bình dị như bao người dân làng Vũ Đại khác.

2. Không gian nghệ thuật trong tác phẩm Chí Phèo.

Trong truyện ngắn Chí Phèo có thể thấy tác giả đã tạo ra hai không gian mang tính chất đối lập rõ ràng, chúng vừa đan xen vào nhau vừa tách biệt nhau nhằm thể hiện ý đồ tư tưởng của nhà văn. Đó là không gian làng Vũ Đại và không gian “năm sào vườn ở bãi sông” của Chí Phèo. Không gian làng Vũ Đại chính là một bức tranh xã hội thu nhỏ, nơi ngự trị của những bè cánh, âm mưu toan tính bóc lột dân nghèo của bọn cường hào ác bá, nơi “xa phủ xa tinh”, “quần ngư tranh thực”, nơi người lao động bị bóc lột cùng kiệt đein độ phải bỏ làng mà đi hoặc “è cỗ nuôi bọn lý hào”. Nơi ấy nhanh nhảm những bộ mặt nhan hiếm như Bá Kiến, Đội Tảo, Tư Đạm, Bát Tùng... chúng là những kẻ chuyên đục khoét, úc hiếp dân thành nghề. Đó là một vùng nông thôn có cái vắng lặng, hoang vu của một vùng quê xơ xác vì nghèo đói và những người dân vật lộn từng ngày với cuộc sống, ở đó những người dân thấp cổ bé họng như Chí Phèo, Thị Nở...muốn thoát ra khỏi đó nhưng đành bất lực bởi không gian cư trú như sợi dây vô hình trói buộc họ, buộc họ phải chấp nhận thực tại của mình. Không gian ấy quá nặng nề đè lên đôi vai nhân vật, các nhân vật muốn thoát khỏi không gian ngột ngạt ấy để đi tìm đến một nơi nào đó rộng lớn, tự do hơn nhưng đành bất lực. Trên nền cuộc sống ao tù, trầm lặng đó dường như chỉ có hình ảnh Chí Phèo bước chênh vênh trên con đường về mà thôi. Chính tại không gian của xã hội thu nhỏ đó, Nam Cao đã phản ánh được hiện thực cuộc sống của xã hội Việt Nam giai đoạn 1930-1945. Bên cạnh không gian của làng Vũ đại còn có không gian riêng tư, không gian sinh hoạt của Chí phèo. Trước hết là không gian ở cái lò gạch cũ: “*một anh đi thả lươn, một buổi sáng tinh sương, đã thấy hắn trần truồng và xám ngắt trong một cái váy đẹp đẽ bên cái lò gạch bỏ không*”. Đó như là không gian định mệnh của Chí, và phải chăng cũng là điềm báo trước của Nam Cao về một

Phân tích hình tượng không gian _ thời gian trong Chí Phèo (Nam Cao).

cuộc đời cô độc cay đắng của Chí về sau. Chí bị bỏ rơi bị cự tuyệt ngay khi vừa mới chào đời. Với không gian này tự nó đã mang một sức mạnh tố cáo sâu sắc. Tiếp nữa, là không gian ở túp lều ven sông và không gian ở vườn chuối. Đó là nơi ở của Chí, một miếng đất nhỏ chông như chính kiếp sống của Chí Phèo, Bá Kiến cho Chí mảnh đất đó cũng đã bao hàm một sự ruồng bỏ. Không gian của túp lều tranh là một không gian thật nhỏ nhoi so với cái không gian của làng Vũ Đại. Thế mà, cái nhỏ nhoi của không gian ấy lại là nơi nảy nở tình yêu, tình người, là nơi mà Chí đón nhận bát cháo hành của Thị Nở _ bát cháo đánh thức bản tính “Người” trong Chí. Chính việc xây dựng thành công hai hình tượng không gian đối lập đó đã tạo nên ý nghĩa nhân văn sâu sắc nâng tác phẩm lên một tầng cao mới.

Trong suốt thiên truyện rất nhiều lần Nam Cao nhắc đến và lặp lại không gian nhà Bá Kiến, đó là nơi Chí rạch mặt ăn vạ và cũng là nơi dập tắt chút ánh sáng vừa loé lên trong cuộc đời Chí, Chí giết Bá Kiến đồng thời kết thúc cuộc đời mình cũng tại đây. Đó phải chăng chỉ là sự tình cờ? Không! Đây chính là dụng ý của tác giả, chính qua việc liên tiếp lặp lại hình tượng không gian này đã giúp khắc họa rõ nét cuộc sống quẩn quanh, ngột ngạt, không lối thoát của Chí, khẳng định không gian nhà Bá Kiến chính là nơi dung túng, gián tiếp đưa Chí dấn sâu vào con đường tội lỗi. Qua đó, tác giả cũng muốn nhấn mạnh, khẳng định rằng: Không ai khác, chính giai cấp phong kiến là kẻ thù của người nông dân là nguyên nhân chính gây ra những cảnh đời bi thảm như Chí.

Khác với một số tác phẩm cùng thời, không gian trong Chí Phèo là không gian được xác định cụ thể, nó được gọi dưới cái tên làng Vũ Đại. Phải chăng qua đây Nam Cao muốn khẳng định với độc giả tấn bi kịch của Chí Phèo là một hiện tượng có thật và điển hình trong xã hội đương thời. Nó xảy ra tại chính

Phân tích hình tượng không gian _ thời gian trong Chí Phèo (Nam Cao).

làng Vũ Đại, một không gian thực tế rất rõ ràng chứ không hề chung chung khái quát ở một địa danh mơ hồ nào cả.

3. Sự kết hợp giữa không gian và thời gian nghệ thuật.

Vấn đề không gian và thời gian nghệ thuật là một yếu tố thi pháp quan trọng trong sáng tạo nghệ thuật nói chung. Trong văn học hai yếu tố này có mối quan hệ gắn bó với nhau, chúng vừa độc lập vừa hòa quyện với nhau. Trong thời gian có không gian, trong không gian có thời gian. Chúng bổ sung giải thích để làm tăng giá trị đặc sắc cho tác phẩm. Cảnh cuối tác phẩm – khi Thị Nở nhìn nhanh xuống bụng đã khẳng định điều đó. Người ta bảo Nam Cao xây dựng câu chuyện theo kết cấu vòng tròn và các vòng tròn tuẫn hoàn áy bộc lộ tư tưởng bi quan, cái nhìn bế tắc của tác giả. Có thể ý kiến đó có phần đúng nhưng chúng ta hãy gắn chi tiết áy vào hoàn cảnh của nhân vật. Nam Cao cũng không muốn số phận nhân vật lúc nào cũng luẩn quẩn trong bế tắc nhưng theo chiều phát triển của nhân vật, nhìn vào hoàn cảnh xã hội lúc bấy giờ thì điều đó rất có thể lặp lại. Cái lò gạch cũ là hình ảnh xuyên suốt tác phẩm đó là nơi bắt đầu của Chí cũng là nơi bắt đầu cho một Chí Phèo con nữa. Cái lò gạch cũ vừa mang yếu tố không gian vừa mang yếu tố thời gian. Đó là cái lò gạch – một khoảng không vắng vẻ nhỏ nhoi, cũ kĩ, lạnh giá hơi âm tình người... là hình ảnh gợi lại quá khứ và cho thấy một tương lai cay đắng, tủi nhục của anh Chí con. Qua sự cố ý này, Nam Cao muốn nói : chừng nào còn xã hội bất công, đầy tội ác thì chứng áy còn tồn tại “ *hiệu tượng Chí Phèo* ”.

4. Hiệu quả nghệ thuật của việc sử dụng hình tượng không gian và thời gian trong tác phẩm Chí Phèo.

Bằng việc sử dụng không gian _ thời gian nghệ thuật, Nam Cao đã rất thành công khi thể hiện giá trị hiện thực và nhân đạo trong truyện ngắn Chí Phèo. Phơi bày bi kịch của nông dân Việt Nam trước cách mạng tháng tám, đó là bi kịch bị bần cùng hóa, lưu manh hóa. Đồng thời dưới con mắt nhân đạo, Nam

Phân tích hình tượng không gian – thời gian trong Chí Phèo (Nam Cao).

Cao đã phát hiện ra bản chất hiền lành lương thiện ẩn sâu trong con người Chí, từ đó cảm thông sâu sắc với nỗi bất hạnh của anh. Qua các hình tượng không gian và thời gian mà nhà văn sử dụng đã gián tiếp lên án xã hội vô nhân đạo, lên tiếng kêu cứu, là tiếng gọi thảm thiết cấp bách: hãy cứu lấy con người! hãy yêu thương con người! Đó là tư tưởng, tình cảm mang giá trị nhân đạo và hiện thực sâu sắc mà người đọc rút ra được từ những trang văn giàu tính nghệ thuật của Nam Cao.

Phân tích hình tượng không gian _ thời gian trong Chí Phèo (Nam Cao).

B: PHẦN KẾT LUẬN.

Nam Cao đã từng nói “...Một tác phẩm thật giá trị... phải chứa đựng một cái gì lớn lao, mạnh mẽ, vừa đau đớn, lại vừa phản khởi. Nó ca tụng lòng thương, tình bác ái, sự công bằng... Nó làm cho người gần người hơn ” (Đời thừa). Truyện ngắn Chí Phèo của Nam Cao là một tác phẩm như vậy! Qua cách xây dựng không gian nghệ thuật và thời gian nghệ thuật Nam Cao đã tái hiện lại một bức tranh sinh động cuộc sống đời thường của người nông dân trong xã hội cũ. Trong cái xã hội đó người nông dân đang dần dần bị dìm xuống đáy sâu của xã hội, bị đẩy vào con đường bần cùng hóa, lưu manh hóa. Yêu thương và trân trọng những con người đó ông mong muốn đưa họ thoát ra khỏi cuộc sống đau khổ, bế tắc. Nam Cao đã đưa ra những vấn đề mà xã hội lúc bấy giờ đang quan tâm, thức tỉnh mọi người cứu lấy những số phận như Chí Phèo.

Chính việc sử dụng thành công hình tượng không _ thời gian ấy đã góp phần tạo nên sức hấp dẫn cho tác phẩm. Đưa Chí Phèo trở thành kiệt tác của nền văn xuôi hiện đại Việt Nam và khẳng định vị trí của Nam Cao trên văn đàn văn học Việt Nam.

Phân tích hình tượng không gian – thời gian trong Chí Phèo (Nam Cao).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Phong Nam (2010), *Đại cương thi pháp học*, Trường Đại học sư phạm Đà Nẵng.
2. Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi (2007), *Từ điển thuật ngữ văn học*, Nxb Giáo dục.
3. Nguyễn Đăng Mạnh (2006), *Con đường đi vào thế giới nghệ thuật của nhà văn*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
4. Nguyễn Thái Hòa (2005), *Từ điển từ phong cách thi pháp học*, NXB Giáo dục.
5. Nhiều tác giả (2004), *Tuyển tập mười năm tạp chí văn học và tuổi trẻ*, NXB Giáo dục.
6. Phương Ngân (2003), *Nam Cao – Nhà văn hiện thực xuất sắc*, NXB Văn hóa thông tin.
7. 1. Hà Minh Đức (2002), *Nam Cao đời văn và tác phẩm*, NXB Văn học.
8. Hà Minh Đức (2002), “*Tuyển tập Nam Cao*”, *tập 1 và tập 2*, NXB Văn học.
9. Nguyễn Thái Hoà (2000), *Những vấn đề thi pháp của truyện*, NXB Giáo dục.
10. Phùng Ngọn Kiếm (1992), *Nghĩ tiếp về Nam Cao*, NXB Hội nhà văn.